TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ - TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: **97**/2023/QĐST- HNGĐ	*Phúc Thọ, ngày 08 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 178/2023/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2023, giữa:

***Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn AP, xã XĐ, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

***Bị đơn:** Anh Đỗ Văn N, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn N, xã VX, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 và Điều 212; 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 81; 82 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 6 và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị B và anh Đỗ Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Đỗ Như A, sinh ngày 24/7/2022.

Giao cháu A cho chị B trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận chị B không yêu cầu giải quyết.

Anh Đỗ Văn N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định pháp luật, không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung, công sức và nợ: Ghi nhận chị Nguyễn Thị B và anh Đỗ Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Chị Nguyễn Thị B tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng. Đối trừ vào số tiền 300.000đồng chị B đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0013043 ngày 28/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. Trả lại chị B 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- THADS huyện Phúc Thọ;
- UBND xã VX (ĐK 2021);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Hải